

Số: 214 /BC-CĐKT

Kon Tum, ngày 01 tháng 8 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả khảo sát lấy ý kiến học sinh, sinh viên về hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm 2024**

Kính gửi: Lãnh đạo Trường.

*Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;*

*Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;*

*Căn cứ Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 35/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;*

*Căn cứ Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL ngày 24/10/2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao;*

*Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-CĐKT ngày 14/7/2023 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ-CĐKT ngày 30/11/2023 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc ban hành Quy chế khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-CĐKT ngày 11/12/2023 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc ban hành mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;*

*Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-CDKT ngày 24/01/2024 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường năm 2024;*

*Căn cứ Thông báo số 191/KH-CDKT ngày 03/4/2024 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc triển khai khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường năm 2024.*

Trường Cao đẳng Kon Tum báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến học sinh, sinh viên về hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT KHẢO SÁT**

### **1. Mục đích**

- Thu thập và xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan như: Học sinh, sinh viên (HSSV), cán bộ quản lý, viên chức, nhà giáo và cựu HSSV, đơn vị sử dụng lao động, người lao động của doanh nghiệp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do nhà trường tổ chức,... làm cơ sở để nhà trường cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của người học và nhu cầu xã hội.

- Hoạt động khảo sát góp phần triển khai công tác tự đánh giá chất lượng nhà trường, tự đánh giá và đánh giá ngoài các chương trình đào tạo và kiểm định, đánh giá đạt tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao.

### **2. Đối tượng khảo sát**

Tất cả học sinh, sinh viên đang học tại Trường Cao đẳng Kon Tum, trình độ cao đẳng, trung cấp hệ chính quy.

### **3. Nội dung khảo sát**

Thu thập ý kiến của học sinh, sinh viên về các hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp ở các nội dung:

- Quản trị nhà trường.
- Hoạt động đào tạo.
- Chương trình, giáo trình.
- Chất lượng giảng dạy.

- Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện.
- Dịch vụ học sinh, sinh viên.

#### 4. Hình thức và phương pháp đánh giá

##### a) Hình thức khảo sát

- Khảo sát trực tuyến bằng hình thức Google form, đường link khảo sát: <https://forms.gle/fJmLj1raYFamxfBg7>

##### b) Phương pháp đánh giá: Sử dụng thang đo Likert

- Mỗi câu hỏi có 5 mức độ đánh giá, được ký hiệu các số tương ứng từ 1 đến 5:

1	2	3	4	5
Hoàn toàn không hài lòng/ Hoàn toàn không đồng ý	Không hài lòng/ Không đồng ý	Hài lòng/ Đồng ý	Khá hài lòng /Khá đồng ý	Rất hài lòng /Rất đồng ý

- Cách xử lý kết quả dữ liệu khảo sát được nhập và xử lý số liệu bằng Google Drive và Excel.

- Quy ước phân loại dựa trên điểm trung bình đối với câu hỏi theo thang đo Likert 5 mức như sau:

- + Nếu  $4,50 \leq X \leq 5,0$ : Đạt mức Tốt (Rất hài lòng, Rất đồng ý)
- + Nếu  $3,50 \leq X < 4,50$ : Đạt mức Khá (Khá hài lòng, khá đồng ý)
- + Nếu  $2,50 \leq X < 3,50$ : Đạt mức Trung bình (Hài lòng, đồng ý)
- + Nếu  $1,50 \leq X < 2,50$ : Đạt mức Yếu (Không hài lòng, không đồng ý)
- + Nếu  $0 \leq X < 1,50$ : Đạt mức Kém (Hoàn toàn không hài lòng, hoàn toàn không đồng ý)

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 1. Số lượng học sinh, sinh viên tham gia khảo sát

Nhà trường thực hiện khảo sát 1314 học sinh, sinh viên của tất cả các ngành, nghề giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng và trung cấp của nhà trường. Kết quả có 1113 học sinh, sinh viên phản hồi, đạt tỷ lệ phản hồi 84,70%, đảm bảo đủ tin cậy để phân tích, đánh giá (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

### 2. Đánh giá của học sinh, sinh viên về hoạt động của nhà trường

Có 1113/1314 học sinh, sinh viên tham gia trả lời các câu hỏi khảo sát về hoạt động của nhà trường. Tất cả các câu trả lời đều hợp lệ và được sử dụng để

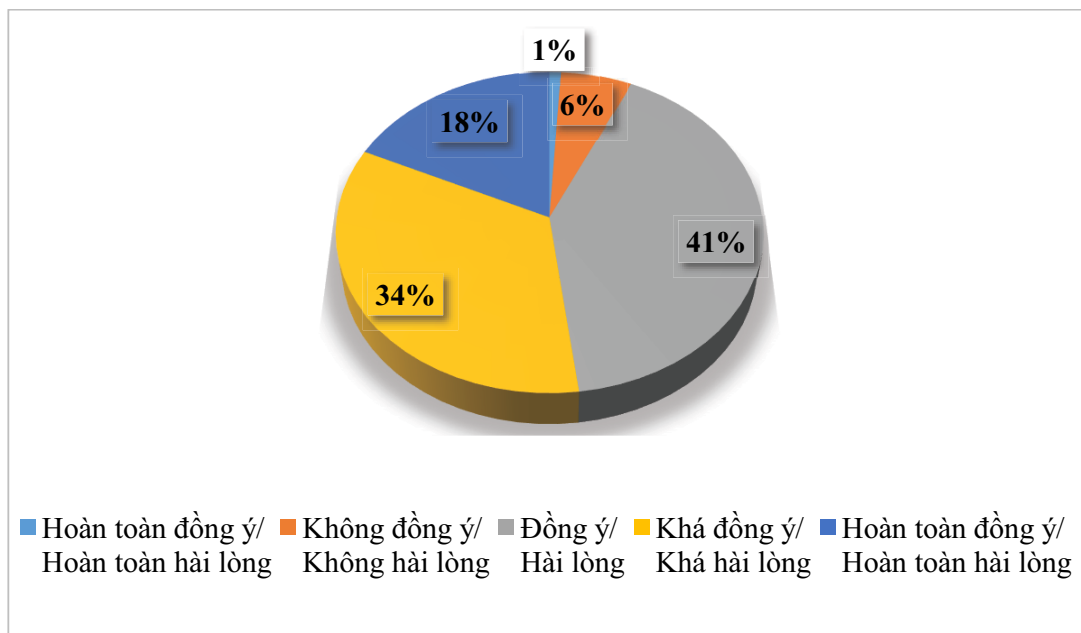
đánh giá mức độ hài lòng/đồng ý của học sinh, sinh viên đối với các tiêu chí về hoạt động của nhà trường phục vụ cho công tác kiểm định đánh giá chất lượng nhà trường và đánh giá trường cao đẳng chất lượng cao, kết quả khảo sát, *chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.*

#### a) Quản trị nhà trường

Bảng câu hỏi về quản trị nhà trường gồm 5 câu hỏi (từ 1 đến 5) về đánh giá môi trường giáo dục, hoạt động của các tổ chức, đoàn thể, trang thông tin điện tử và hệ thống đảm bảo chất lượng của Trường. Trong 1.113 học sinh, sinh viên được khảo sát đánh giá mức độ hài lòng/đồng ý trở lên đối với lĩnh vực quản trị nhà trường, tương ứng 93,15%, tỷ lệ học sinh, sinh viên không hài lòng/đồng ý với tiêu chí này rất thấp (tỷ lệ hoàn toàn không hài lòng/hoàn toàn không đồng ý chiếm 0,95%, tỷ lệ không hài lòng/không đồng ý chiếm 5,90%), điểm bình quân cho tiêu chí này là 3,62 điểm, trong đó:

- Có 94,16% học sinh, sinh viên được khảo sát trả lời hài lòng/đồng ý với tiêu chí “*Đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường hoạt động theo đúng điều lệ và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường*”, đây là nội dung được học sinh, sinh viên đánh giá cao nhất.

- Điểm đánh giá cho tiêu chí “*Trường có môi trường giáo dục hiện đại, đồng bộ theo tiêu chí xanh*” đạt 3,57 điểm, thấp nhất trong 5 câu hỏi của nhóm tiêu chí quản trị nhà trường.



**Biểu đồ 1: Mức độ đánh giá của học sinh, sinh viên về quản trị nhà trường**

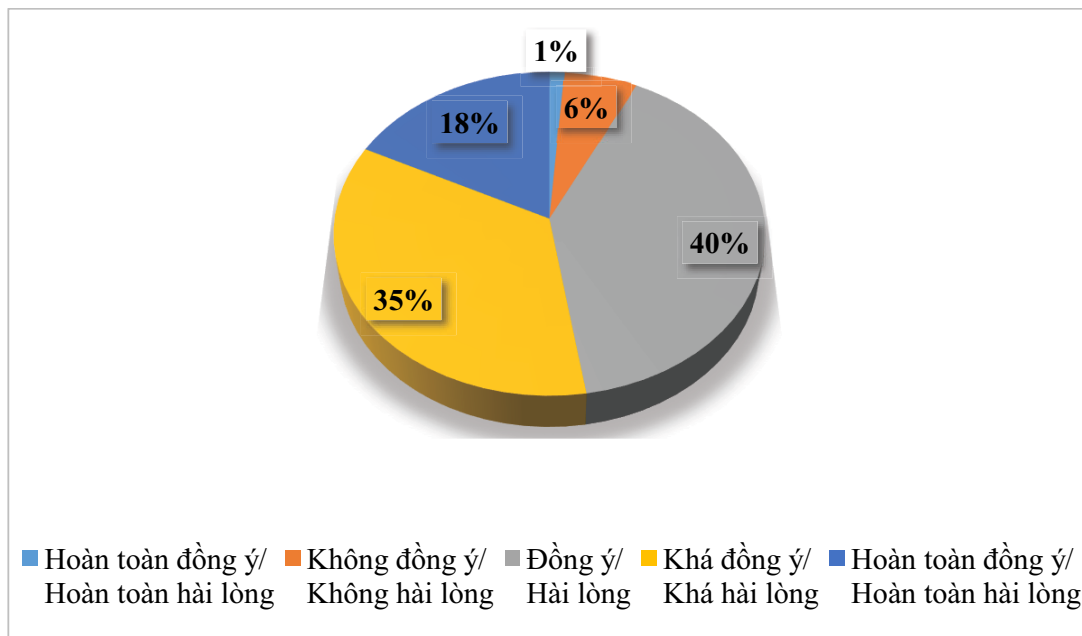
#### b) Hoạt động đào tạo

Bảng câu hỏi về hoạt động đào tạo của nhà trường gồm 18 câu hỏi (từ câu

6 đến câu 23) về phương thức đào tạo; đào tạo tại doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học,... Kết quả khảo sát cho thấy đa số học sinh, sinh viên đánh giá cao về hoạt động đào tạo của nhà trường, cụ thể:

- Trong số 1113 học sinh, sinh viên được khảo sát, có tỷ lệ 92,76% trả lời hài lòng/đồng ý trở lên đối với các tiêu chí trong nhóm hoạt động đào tạo của nhà trường. Tỷ lệ học sinh, sinh viên đánh giá Không hài lòng/không đồng ý với nhóm tiêu chí này thấp, chiếm 6,02%, tỷ lệ “Hoàn toàn không hài lòng/Hoàn toàn không đồng ý” chiếm 1,22%. Điểm bình quân cho nhóm tiêu chí này đạt 3,62 điểm.

- Trong trong nhóm tiêu chí “hoạt động đào tạo”, có 94,61% học sinh, sinh viên đánh giá hài lòng/đồng ý với nội dung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được ban hành và được công bố công khai cho HSSV biết, điểm bình quân cho tiêu chí này đạt 3,56 điểm, đây là tiêu chí được học sinh, sinh viên đánh giá cao nhất trong nhóm. Tiêu chí ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của HSSV đánh giá thấp nhất, chỉ đạt 3,55 điểm.

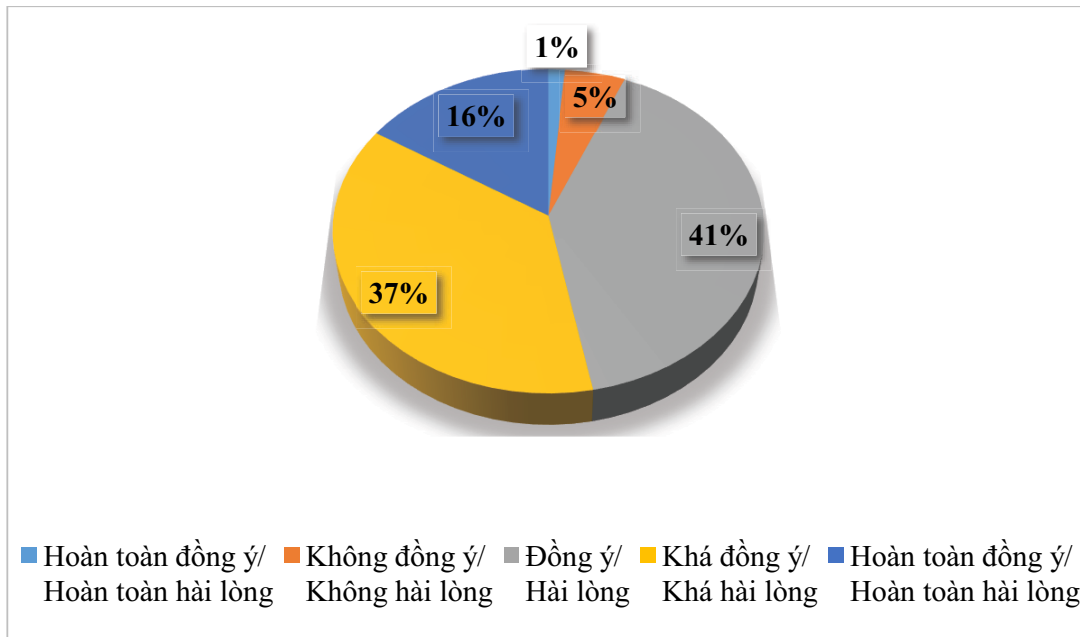


**Biểu đồ 2: Mức độ đánh giá của học sinh, sinh viên về hoạt động đào tạo**

### c) Chương trình, giáo trình

Nhóm tiêu chí về chương trình, giáo trình gồm 6 câu hỏi (từ câu 24 đến câu 29), kết quả khảo sát cho thấy đa số học sinh, sinh viên đều đánh giá khá cao nhóm tiêu chí này, điểm bình quân đạt 3,61 điểm. Trong số 1.113 học sinh, sinh viên phản hồi mức đánh giá từ hài lòng/đồng ý trở lên, chiếm 93,68%. Tỷ lệ học sinh, sinh viên đánh giá “Không hài lòng/Không đồng ý” với nhóm tiêu chí này

chiếm 6,32%, trong đó tỷ lệ “Hoàn toàn không hài lòng/Hoàn toàn không đồng ý” chiếm 1,39%, tỷ lệ “Không hài lòng/Không đồng ý” chiếm 4,93%.



**Biểu đồ 3: Mức độ đánh giá của học sinh, sinh viên về chương trình, giáo trình**

Trên 94,07% học sinh, sinh viên cho rằng “Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà HSSV đạt được sau khi tốt nghiệp và Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của HSSV sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo”. Trong nhóm tiêu chí này, học sinh, sinh viên đánh giá mức hài lòng/đồng ý thấp hơn đối với nội dung “Chương trình đào tạo thể hiện nội dung về kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường” với số điểm bình quân đạt 3,58%.

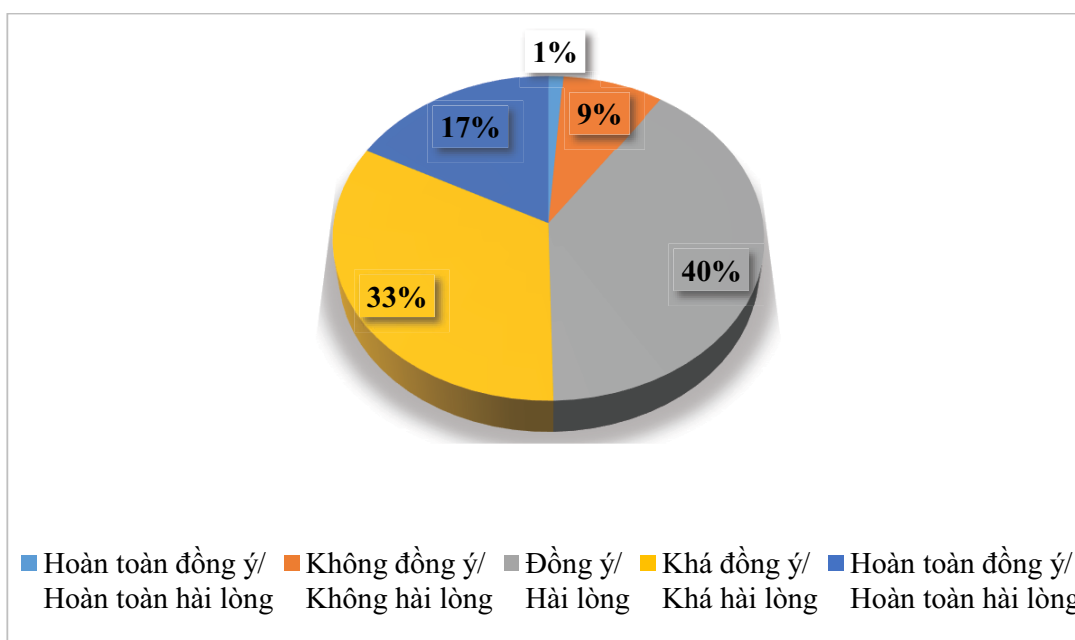
#### **d) Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện**

Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện gồm 16 câu hỏi (từ câu 30 đến câu 45) về hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất, khu vực giảng dạy, thực hành, thiết bị phục vụ đào tạo, thư viện,... được học sinh, sinh viên đánh giá đạt mức khá hài lòng/khá đồng ý, điểm bình quân chung của nhóm tiêu chí là 3,57 điểm. Đối với nhóm tiêu chí này có 90,48% học sinh, sinh viên đánh giá đạt từ mức hài lòng/đồng ý trở lên. Có 9,52% học sinh, sinh viên trả lời không hài lòng/không đồng ý, tỷ lệ trả lời “Hoàn toàn không hài lòng/Hoàn toàn không đồng ý” chiếm 1,2%, tỷ lệ “Không hài lòng/Không đồng ý” chiếm 8,32%.

Trong nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, điểm

bình quân cho từng tiêu chí dao động từ 3,49 điểm tới 3,61 điểm, trong đó có 88,59% học sinh, sinh viên đánh giá thấp về các tiêu chí “*Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định; Khu vực thực hành đảm bảo đủ điều kiện theo quy định về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo*”.

Hai tiêu chí “*Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện Trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của HSSV và Thư viện có đủ chương trình, giáo trình; 100% giáo trình, tài liệu tham khảo*” được học sinh, sinh viên đánh giá cao nhất với điểm bình quân đạt 3,61 điểm.



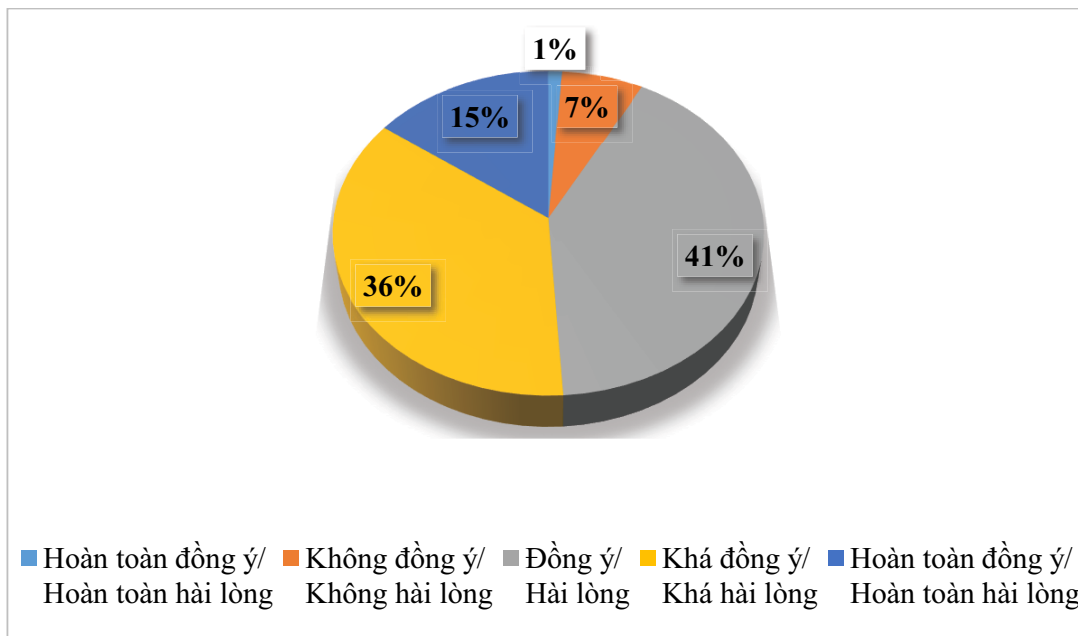
**Biểu đồ 4: Mức độ đánh giá về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện**

#### **e) Dịch vụ học sinh, sinh viên**

Nhóm tiêu chí về dịch vụ học sinh, sinh viên gồm 13 câu (từ câu 46 đến câu 58), kết quả khảo sát cho thấy đa số học sinh, sinh viên đánh giá khá hài lòng với nhóm tiêu chí dịch vụ học sinh, sinh viên, điểm bình quân cho tiêu chí này đạt 3,57 điểm. Bình quân có 92,18% học sinh, sinh viên đánh giá từ mức hài lòng/đồng ý trở lên đối với việc được cung cấp thông tin chương trình đào tạo, được hưởng chế độ chính sách, dịch vụ hỗ trợ ăn, ở và học tập, được tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội, hội chợ việc làm,... của nhà trường. Chỉ có 7,82% học sinh, sinh viên không hài lòng/không đồng ý về dịch vụ học sinh, sinh viên, trong đó tỷ lệ trả lời “Hoàn toàn không hài lòng/Hoàn toàn không đồng ý” chiếm 1,13%, tỷ lệ “Không hài lòng/Không đồng ý” chiếm 6,69%.

Tiêu chí “*Trường có các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ HSSV.*” được học sinh, sinh viên đánh giá cao nhất với điểm bình quân đạt 3,62 điểm. Trong khi đó tiêu chí về dịch vụ y tế được đánh giá thấp nhất, cụ thể nội dung “*Trường có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho HSSV*” được học sinh, sinh viên đánh giá thấp nhất, chỉ đạt 3,51 điểm.

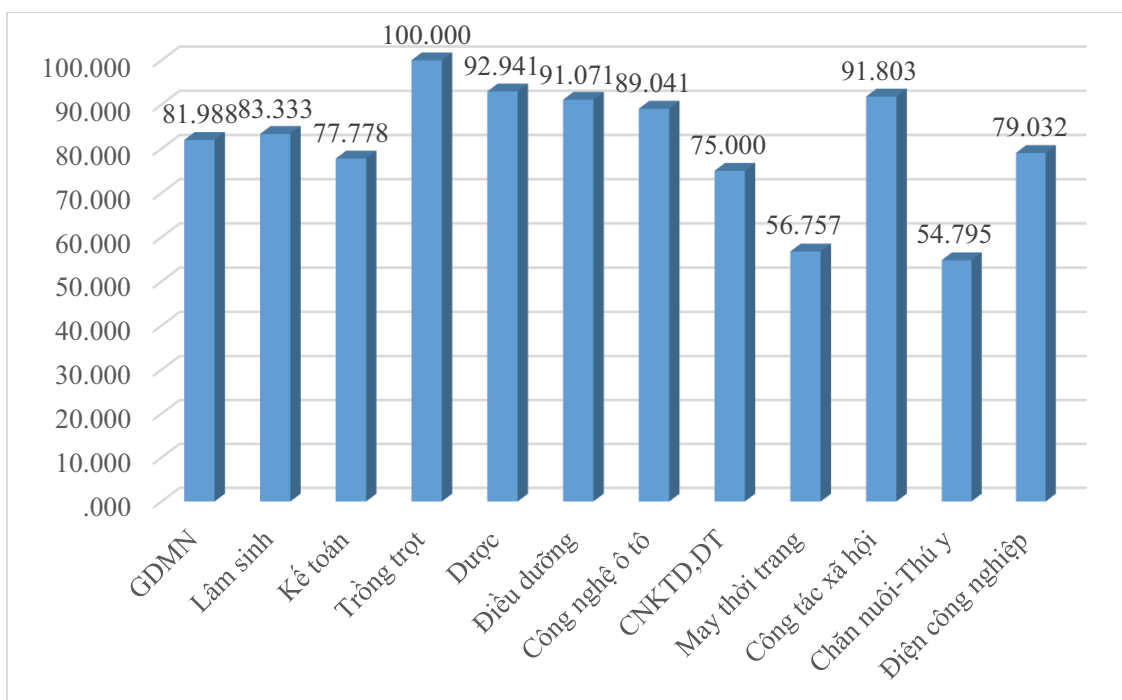
Ngoài ra, học sinh, sinh viên còn có ý kiến khác như: “Môi trường ký túc xá đảm bảo an ninh, phòng, chống bạo lực học đường; HSSV được đảm bảo an toàn trong khuôn viên Trường”, “Mong nhà trường thực hiện đa dạng hoá các hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao...”.



**Biểu đồ 5: Mức độ đánh giá về dịch vụ học sinh, sinh viên**

### 3. Đánh giá của học sinh, sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường khảo sát học sinh, sinh viên tại 12 ngành, nghề đào tạo hệ trung cấp và cao đẳng nhằm phục vụ cho công tác kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề năm 2024. Kết quả khảo sát cho thấy học sinh, sinh viên các ngành, nghề tham gia khảo sát đạt tỷ lệ trên 50%, đảm bảo yêu cầu của công tác kiểm định đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo.



**Biểu đồ 6: Tỷ lệ học sinh, sinh viên các ngành, nghề tham gia khảo sát**

- Có 132/161, đạt tỷ lệ 81,99% sinh viên ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục III kèm theo.*

- Có 75/90, đạt 83,33% sinh viên ngành Lâm sinh, trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Lâm sinh, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục IV kèm theo.*

- Có 21/21, đạt 100% sinh viên ngành Kế toán, trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Kế toán, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục V kèm theo.*

- Có 36/36, đạt tỷ lệ 100% học sinh, sinh viên ngành, nghề Trồng trọt, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Trồng trọt, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục VI kèm theo.*

- Có 79/85, đạt 92,94% sinh viên ngành Dược, trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Dược, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục VII kèm theo.*

- Có 102/112, đạt 91,07% sinh viên ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục VIII kèm theo.*

- Có 65/73, đạt tỷ lệ 89% học sinh, sinh viên ngành, nghề Công nghệ ô tô, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ ô tô, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục IX kèm theo.*

- Có 33/44, đạt tỷ lệ 75% học sinh, sinh viên ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục X kèm theo.*

- Có 42/74, đạt tỷ lệ 56,76% học sinh, sinh viên ngành, nghề May thời trang, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề May thời trang, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục XI kèm theo.*

- Có 56/61, đạt tỷ lệ 91,8% học sinh, sinh viên ngành Công tác xã hội, trình độ cao đẳng tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội, trình độ cao đẳng, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục XII kèm theo.*

- Có 40/73, đạt tỷ lệ 54,8% học sinh, sinh viên ngành, nghề Chăn nuôi – Thú y, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Chăn nuôi – Thú y, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục XIII kèm theo.*

- Có 49/62, đạt tỷ lệ 79% học sinh, sinh viên ngành, nghề Điện công nghiệp, trình độ trung cấp tham gia khảo sát đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp, trình độ trung cấp, kết quả khảo sát, *chi tiết tại phụ lục XIV kèm theo.*

### **III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT**

#### **1. Kết luận**

Hoạt động khảo sát lấy ý kiến của học sinh, sinh viên là một hoạt động thường niên và hữu ích. Kết quả khảo sát góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong công việc cung cấp các sản phẩm giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Bên cạnh đó, kết quả khảo sát là cơ sở để nhà trường thực hiện công tác kiểm định chất lượng nhà trường và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, là minh chứng để phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài.

Kết quả phản hồi cho thấy, đa số sinh viên hài lòng với các hoạt động giảng dạy của giảng viên và đánh giá đáp ứng tốt yêu cầu của người học. Tuy

nhiên, bên cạnh các ý kiến phản hồi tích cực vẫn còn một số ý kiến nhà trường cần phải xem xét và điều chỉnh, cải tiến để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Trường trong thời gian tới.

Đa số học sinh, sinh viên đều nhận thức được ý nghĩa của việc khảo sát và thực hiện khảo sát một cách nghiêm túc, đảm bảo đúng yêu cầu và đúng thời gian quy định. Bên cạnh đó vẫn còn một số ít học sinh, sinh viên không tham gia khảo sát theo yêu cầu.

## 2. Đề xuất

- Đối với hoạt động đào tạo: Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học, tăng cường thời gian thực hành thực tập tại doanh nghiệp để học sinh, sinh viên được nâng cao tay nghề, củng cố kiến thức và được tiếp cận với môi trường làm việc khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường.

- Đối với ký túc xá: Trong thời gian tới, nhà trường cần thực hiện rà soát, sửa chữa khu vực nhà ở ký túc xá, đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của HSSV.

- Đối với học sinh, sinh viên: Cần nâng cao trách nhiệm trong mọi hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của Nhà trường; Ngoài ra cần chủ động, sáng tạo thích ứng kịp thời với môi trường và phương pháp học tập mới.

- Đối với các Khoa và giảng viên: Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện khảo sát; căn cứ kết quả phản hồi từ học sinh, sinh viên cần phát huy những điểm mạnh, từng bước khắc phục những khó khăn để nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến học sinh, sinh viên về hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm 2024 của Trường Cao đẳng Kon Tum./.

### Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Ban quản trị Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KNHTDN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Huỳnh Văn Chung**